TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 21/2020/HNGĐ-ST
Ngày 27/8/2020
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Quốc Vũ; ông Vũ Đức Phú

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày10 tháng 7 năm 2020về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXX-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị Chu Thị Th, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ dân phố Du L, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, có mặt.

*** Bị đơn:**anh Nguyễn Công H, sinh năm 1984; tổ dân phố Du L, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Chu Thị Th trình bầy: Chị và anh H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/7/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau ngày cưới vợ chồng hòa thuận được khoảng 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H mải chơi, xa vào tệ nạn xã hội, kinh tế gia đình xa sút dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn được và vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau.Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh H.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Công H trình bày: anh đăng ký kết hôn với chị Chu Thị Th trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Châu Gi ngày 19/7/2008.

Anh thừa nhận vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh mải chơi không quan tâm tới vợ con và gia đình bên cạnh đó còn do anh nghi ngờ vợ có quan hệ nam nữ không lành mạnh nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và vợ chồng đã sống ly thân đến nay được khoảng hơn một năm, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị Th xin ly hôn, vì không muốn các con chung phải khổ nên anh không đồng ý ly hôn, trường hợp chị Th kiên quyết thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Về con chung: Chị Th, anh H cùng trình bày vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 13/2/2009 và cháu Nguyễn Ý Thùy L sinh ngày 01/8/2013.Khi ly hôn chị Th xin nuôi 2 con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh H cũng xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng; trường hợp không được thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Chu Thị Th giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị:xử ly hôn giữa chị Chu Thị Th và anh Nguyễn Công H; về con chung: Giao chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ý Thùy L và giao anh Nguyễn Công H nuôi cháu Nguyễn Tiến D cho đến khi các cháu trưởng thành, tự lập được; chị Th, anh H không phải cấp dưỡng nuôi chung; về tài sản chung: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt anh Nguyễn Công H tuy nhiên anh H có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2]*Về quan hệ hôn nhân:*Chị Chu Thị Th và anh Nguyễn Công H kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã Châu Gi, huyện Duy T đăng ký kết hôn ngày 19/7/2008 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do anh H mải chơi, không tu

chí làm ăn và không quan tâm tới gia đình, vợ con nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã tồn tại trong một quá trình mà không được cải thiện, nay chị Th kiên quyết xin ly hôn, xét yêu cầu của chị Th là có căn cứ cần chấp nhận là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3]*Về con chung:*Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 13/2/2009 và cháu Nguyễn Ý Thùy L sinh ngày 01/8/2013. Xét nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự, để đảm bảo các điều kiện nuôi con cần giao chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ý Thùy L và giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến D. Chị Th, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]*Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]*Về án phí ly hôn sơ thẩm:*chị Chu Thị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Xửly hôn giữa chị Chu Thị Th và anh Nguyễn Công H.

2. Về con chung: Giao chị Chu Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ý Thùy L, sinh ngày 01/8/2013 và giao anh Nguyễn Công H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến D sinh ngày 13/2/2009 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Th, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Chu Thị Th, anh Nguyễn Công H được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Th, anh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H, chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Chu Thị Th phải chịu 300.000đ. Chị Th được đối trừ đi số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003272 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Chu Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Công H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND thị xã Duy Tiên.*
- *THADS thị xã Duy Tiên.*
- *UBND Châu Giang;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 28 tháng 11 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Liên; Bà Lê Thị Huấn.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST–HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

*** Nguyên đơn:** chị Hoàng Thị Bình, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn Tường Thụy 2, xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Bị đơn:**anh Đào Văn Tuấn, sinh năm 1975; địa chỉ:thôn Tường Thụy 2, xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 55, 58, 81, 82, 83Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Bình và anh Đào Văn Tuấn.

2. Về con chung: Giao chị Hoàng Thị Bình trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Quỳnh Anh sinh ngày 08/01/2010 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đào Văn Tuấnkhông phải cấp dưỡng nuôi cháu Đào Quỳnh Anh.

Chị Hoàng Thị Bình, anh Đào Văn Tuấn được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Bình và các thành viên

trong gia đình không được cản trở anh Tuấn trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Bình, anh Đào Văn Tuấn mỗi người phải chịu 150.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị Bình chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm của chị và của anh Tuấn tổng cộng 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Bình đã nộp theo biên lai số 0003048 ngày 02/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Hoàng Thị Bình được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đào Văn Tuấn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 15 tháng 5 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; Ông Trần Đức Liên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 17/2019/TLST–HNGĐ ngày 15 tháng 2 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Đỗ Trung Hoàng, sinh năm 1987; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

**** Bị đơn:*** Chị Tô Thị Kim Huệ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đội 1, thôn Đồng Văn, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1.Xử ly hôn giữa anh Đỗ Trung Hoàng và chị Tô Thị Kim Huệ.

2. Về con chung: Giao anh Đỗ Trung Hoàng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Thanh Thảo sinh ngày 29/12/2014; giao chị Tô Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh Đức sinh ngày 31/5/2016 cho đến khicác cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Đỗ Trung Hoàng, chị Tô Thị Kim Huệ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng, chị Huệ và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Huệ, anh Hoàng trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: anh Đỗ Trung Hoàng phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Hoàng đã nộp theo biên lai số 0000399 ngày 15/2/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm;Chị Tô Thị Kim Huệ, anh Đỗ Trung Hoàng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.